## BÀI TẬP TUẦN 5

## Bài tập 1: Viết một fuction tính diện tích tam giác vuông.

- ► Tên function là DT\_TamGiac\_Vuong
- Input: a, b, c là độ dài ba cạnh của tam giác.
- Trong hàm phải kiểm tra tam giác có phải tam giác vuông không. Nếu là tam giác vuông thì tính diện tích, ngược lại xuất ra thông báo " khong phai tam giac vuong "
- Output: S là diện tích tam giác vuông.

## Bài tập 2: Viết function cho phép người dùng

- ► Tên function là HamSo\_f, HamSo\_g, HamSo\_h
- Input: x là các hệ số của phương trình.
- ▶ Output: f, g, h là giá trị hàm f(x), g(x), h(x)

$$f(x) = \frac{\sqrt{x-2}}{\pi} \sin(10\pi x)$$

$$g(x) = x - \frac{\cos(x) - \sin(x)}{\sin(x) + \cos(x)}$$

$$h(x) = \frac{1}{10} \left( x - \frac{x^{3/2}}{10} \right)^2$$

**Bài tập 3:** Hãy viết 1 function để giải phương trình bậc nhất có dạng ax + b = 0. Với

- ► Tên function là Giai\_PT\_Bac\_1
- Input: a, b là các hệ số của phương trình.
- ▶ Output: x là nghiệm của phương trình, n là số nghiệm của phương trình. Và kết luận nghiệm của phương trình.

**Bài tập 4:** Hãy viết 1 function để giải phương trình bậc 2 có dạng:  $ax^2 + bx + c = 0$ , trong đó có gọi function Giai\_PT\_Bac\_1 trong trường hợp a = 0. Với

- ► Tên function là Giai\_PT\_Bac\_2
- ▶ Input: a, b, c
- Output: x1, x2 nghiệm của phương trình Và kết luận nghiệm của phương trình.

Bài tập 5: Hãy viết một function để tính giai thừa của một số. Với

- ▶ Tên function là Giai\_thua
- ► Input: n là số cần tính giai thừa
- ▶ Output: P = n!

**Bài tập 6:** Hãy viết một function để tính tính tổ hợp n chập k, trong đó gọi function Giai\_thua để tính.

- ► Tên function là To\_Hop
- ▶ Input: *n*, *k*
- Output:

$$C = \frac{n!}{n!(n-k)!}$$

Bài tập 7: Viết một function tính các chuẩn của vector sau:

$$\|x\|_1 = \sum_{i=1}^n |x_i| \qquad \|x\|_2 = \left(\sum_{i=1}^n x_i^2\right)^{1/2} \qquad \|x\|_{\infty} = \max_{1 \le i \le n} |x_i|$$

Với 
$$x = (x_1, \ldots, x_n)$$

- ► Tên function là TinhChuan\_Vector
- ► Input: x là vector cần tính chuẩn, n sẽ cho biết chuẩn cần tính
  - n=1 thì hàm tính chuẩn 1 của vector (  $\|\cdot\|_1$  )
  - n=2 thì hàm tính chuẩn 2 của vector  $(\|\cdot\|_2)$
  - n=0 thì hàm tính chuẩn vô cùng của vector (  $\|\cdot\|_{\infty}$  )
- Output: P là giá trị chuẩn của vector

Bài tập 8: Viết hàm tính căn bậc hai của một số theo công thức lặp sau:

$$x_0 = a \qquad x_{n+1} = \frac{x_n + \frac{a}{x_n}}{2}$$

Quá trình lặp sẽ dừng khi  $x_{n+1} - x_n < \epsilon$ .

- ▶ Tên function là Can\_bac\_hai
- lnput: a là số cần tính căn bậc hai,  $e_p$  là số  $\epsilon$
- Output: S là giá trị căn bậc hai của a.

Chú ý: Phải kiểm tra trường hợp a < 0, ta không thể tính căn bậc hai của số âm.

**Bài tập 9:** Viết một chương trình tính xấp xĩ tích phân xác định bằng phương pháp điểm giữa sau:

$$\int_{a}^{b} f(x) dx \simeq \sum_{i=1}^{n} f(\bar{x}_{i}) \Delta x$$

trong đó  $\Delta x = \frac{b-a}{n}$ ,  $x_i = a + (i-1)\Delta x$  và  $\bar{x}_i = \frac{1}{2}(x_i + x_{i+1})$ . Còn f(x) là một function như **Bài tập 2**. Áp dụng chương trình này tính giá trị các tích phân sau:

$$\int_0^1 x^2 dx$$

$$\int_0^{\pi} \sin(x) dx$$